TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày: 31/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán sơ cấp - Chủ toạ phiên toà: Bà **Triệu Thúy Hà.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Đức;**
2. Bà **Hoàng Thị An;**

- Thư ký phiên toà: Ông **Hoàng Minh Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Lê Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông A - thành phố Hà N xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Bích N;** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/10/2003, tại: Vĩnh P; Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: Số nhà 34, phường Tích S, TP Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P ; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12 /12; Bố đẻ: Nguyễn Tiến M, sinh năm: 1979; Mẹ đẻ: Cao Thị H, sinh năm: 1983; Gia đình có hai chị em. Bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh *(Có mặt).*

*** Người bị hại:**

Bị hại: Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 2002; Địa chỉ: Số 27 E3, tập thể dệt kim Đông X, phường Đồng N, quận Hai Bà T, thành phố Hà N (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị H, sinh năm 1983. Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số nhà 34, phường Tích S, TP Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được như sau:

Hồi 20^{h}30 ngày 29/12/2021, Công an xã Nam H - huyện Đông A tiếp nhận Nguyễn Thị Bích N cùng tang vật gồm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax kèm phụ kiện do ông Nguyễn Việt Đ (sinh năm 1964) và chị Nguyễn Phương T (sinh năm 2002) cùng trú tại: 27E3 khu tập thể dệt kim Đông X, phường Đồng N, quận Hai Bà T, TP Hà N đưa đến đề nghị Công an xã Nam H điều tra làm rõ việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông A đã tiến hành điều tra làm rõ vụ án như sau:

Nguyễn Thị Bích N biết trên các trang mạng xã hội Facbook có nhiều người đăng bán hàng điện thoại di động có giá trị, khi đặt hàng qua mạng thì người bán thường giao hàng cho Shiper (người giao hàng) nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. N sử dụng mạng Internet lập facebook và đưa ra thông tin giả để người bán hàng đồng ý bán rồi chuyển tài sản cho Shiper đi giao theo điểm hẹn. N căn cứ vào số tài khoản của người bán gửi rồi lên mạng Internet tải phần mềm ứng dụng "Picsart" là ứng dụng tạo ảnh ghép và chỉnh sửa hình ảnh, tạo thông tin nội dung chuyển khoản thành công trên điện thoại để Shiper và người bán hàng nhìn thấy tin là N đã chuyển tiền và giao hàng.

Ngày 27/12/2021, N sử dụng điện thoại di động lập facbook với tên gọi "Trường T" đồng thời sử dụng thẻ căn cước công dân mang tên Đào Văn T (sinh năm 2003; trú tại: thôn Yên Q, xã Bình Đ, huyện Yên L, tỉnh Vĩnh P) do N nhặt được trong một lần đi chơi để thực hiện hành vi phạm tội. N đăng nhập vào trang mạng "Hội mua bán điện thoại Hà N" trên Facebook để tìm người đăng thông tin bán hàng rồi sử dụng Facbook của mình nhắn tin hỏi mua hàng, xin thông tin số tài khoản để thanh toán. N phát hiện Facebook tên "Phương T" của chị Nguyễn Phương T đăng bán điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax loại 128Gb (máy đã qua sử dụng). N nhắn tin qua ứng dụng messenger với chị T thỏa thuận mua hàng, thống nhất giá 22.800.000đồng, tiền sạc tính riêng. N đề nghị chị T gửi thông tin cá nhân rồi chụp ảnh gửi căn cước công dân mang tên Đào Văn T gửi lại cho chị T. Chị T gửi số tài khoản 979686686 (của chị T mở tại ngân hàng Quân Đội) đề nghị N chuyển tiền nhưng N nói giao hàng, kiểm tra hàng rồi mới thanh toán, hình thức chuyển khoản. Chị T đồng ý, thoả thuận N chuyển khoản 400.000 đồng đặt cọc. N đồng ý và sử dụng số tài khoản 19035755080011 mở tại ngân hàng Techcombank chuyển khoản cho chị T. N nói với chị T giao hàng tại khu vực hồ T thuộc phường Ngô Q, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P, khi đến nơi liên hệ qua số điện thoại 0981031795 để giao máy. Chị T đồng ý, thuê anh Trần Quang T (sinh năm 2002; trú tại: phường Mai Đ, quận Hoàng M, TP Hà N) cầm máy điện thoại Iphone 12 Promax loại

128Gb (máy đã qua sử dụng) đi giao cho N. Khoảng 11h cùng ngày, anh T gặp N giao máy điện thoại kèm sạc. N cầm máy điện thoại và sạc pin rồi đưa cho anh T xem hình ảnh đã chuyển khoản thành công (N chỉnh sửa hình ảnh từ trước). Anh T nhìn hình ảnh tin N đã chuyển tiền nên để N đi. Khoảng 5 phút sau, chị T không nhận được tiền, gọi điện số điện thoại 0981031795 nhưng không liên lạc được. Chị T biết bị N lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên bảo anh T đến Công an thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P trình báo.

Bằng thủ đoạn tương tự, N tiếp tục đăng nhập vào trang "Hội mua bán điện thoại Hà N" tiếp tục tìm người bán điện thoại để chiếm đoạt. Sáng ngày 29/12/2021, N phát hiện Facbook tên "Chan Chan" của chị Nguyễn Phương T đăng bán điện thoại di động. Chị T lên mạng vẫn thấy tài khoản Facbook "Trường T" hoạt động để đặt hàng mua điện thoại và địa điểm giao hàng tại cầu vượt Nam H thuộc thôn Đ, xã Nam H, huyện Đông A, TP Hà N. Chị T đồng ý, yêu cầu N chuyển khoản tiền mua điện thoại vào số tài khoản 5560155668868 mang tên Ngô Thanh T (sinh năm 2000; trú tại: số 30 Lê Văn L, phường Nam N, TP Thanh H, tỉnh Thanh H) nhưng N yêu cầu xem máy sau đó sẽ chuyển khoản thanh toán tiền. Nghi ngờ người sử dụng tài khoản Facbook "Trường T" là người chiếm đoạt điện thoại ngày 27/12/2021 nên chị T đồng ý bán điện thoại di động để chờ cơ hội bắt giữ giao cho Cơ quan Công an. Chị T nhờ ông Nguyễn Việt Đ trực tiếp đóng giả Shiper đi giao hàng còn chị T đi theo ông Đ. Khoảng 19h ngày 29/12/2021, ông Đ đem điện thoại đến chân Cầu vượt Nam H rồi liên lạc đến số điện thoại 0370542280 của N. N thấy ông Đ đến nói "chú là người giao hàng", ông Đ nói "đúng rồi". N nói "cho cháu kiểm tra điện thoại", ông Đ đưa điện thoại cho N xem. Sau khi kiểm tra điện thoại xong, N lấy điện thoại di động khác từ trong túi rồi giả vờ gọi điện thoại nói "cháu gọi cho cửa hàng rồi, cháu chuyển tiền cho cửa hàng rồi đồng thời đưa màn hình điện thoại có nội dung chuyển khoản thành công cho ông Đ xem"; Ông Đ nói "chú chưa thấy cửa hàng gọi điện thoại cho chú". Lúc này ông Đ không thấy chị T gọi điện thoại thông báo chuyển khoản thành công mà thấy N chuẩn bị đi nên ông Đ ngăn lại "cháu chưa đi được". Lúc này chị T đi đến gặp N nói "Lừa đảo à" đồng thời cùng ông Đ hô hoán người dân đi đường đưa N và tang vật về Công an xã Nam H - huyện Đông A trình báo sự việc.

Ngày 17/01/2022, Cơ quan CSĐT – Công an TP Vĩnh Y, Vĩnh P có văn bản đề nghị và chuyển tài liệu liên quan đến vụ án: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xảy ra ngày 27/12/2021 tại phường Ngô Q, TP Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P đề nghị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đông A tiến hành thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng:

- Của Nguyễn Thị Bích N:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, số Imei 1 354860894057446; Imei 2: 354860894085991 128Gb kèm hộp đựng điện thoại và dây sạc điện thoại màu trắng (không có củ sạc);

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, gắn BKS: 88E1 – 137.75;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số Imei 359412081627204, gắn sim số thuê bao 0378542280;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu đen, số Imei 359462080517302, gắn sim số thuê bao 0925254435.

- Của chị Cao Thị H (sinh năm 1983; trú tại: Số 34 Khu Phố Vĩnh N, phường Tích S, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P; mẹ bị cáo N): Số tiền 22.800.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Hội đồng định giá kết luận trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128Gb, vỏ màu đen là 22.800.000 đồng và 01 sạc điện thoại theo máy là 400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 23.200.000 đồng. Và trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax loại 128Gb, vỏ màu xanh, số Imei 1:354860894057446; Imei 2: 354860894085991, 128Gb kèm hộp đựng điện thoại và dây sạc điện thoại màu trắng (không có củ sạc) trị giá 22.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Bích N khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, vỏ màu đen và 01 sạc điện thoại ngày 27/12/2021, sau khi chiếm đoạt, trên đường về nhà N tháo sim 0981031795 vứt đi (nhưng không nhớ vị trí cụ thể) và mang bán chiếc điện thoại trên cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch, là chủ cửa hàng mua bán điện thoại) trên khu vực TP Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể được 20.900.000 đồng, N dùng toàn bộ số tiền trên vào mục đích tiêu sài cá nhân hết. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và thu hồi được vật chứng.

Đối với căn cước công dân mang tên Đào Văn T: N khai nhận đã nhặt được căn cước công dân trên, sau đó chụp hình ảnh căn cước công dân lưu vào điện thoại Iphone 7 để sử dụng mục đích chiếm đoạt tài sản và vứt căn cước công dân trên nhưng không nhớ vứt ở đâu, từ bao giờ nên không thu giữ được. Tiến hành xác minh, anh Đào Văn T khai nhận: Khoảng tháng 11/2021, anh T trên đường đi phô tô hồ sơ để thi bằng lái xe bị rơi mất căn cước công dân. Sau khi bị mất, anh T không báo cáo các cơ quan có thẩm quyền và hiện chưa đề nghị được cấp lại căn cước công dân. Anh T không biết N là ai, không biết việc đã dùng căn cước công dân của mình để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, số Imei 1 354860894057446; Imei 2: 354860894085991 128Gb kèm hộp đựng điện thoại và dây sạc điện thoại màu trắng (không có củ sạc) là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn

Phương T. Ngày 15/01/2022, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả toàn bộ tài sản trên cho chị T.

Đối với số tiền 22.800.000 đồng của chị Cao Thị H giao nộp để khắc phục hậu quả cho Nguyễn Thị Bích N. Ngày 25/02/2022, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền trên cho chị T.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, gắn BKS: 88E1 – 137.75. Tra cứu chủ sở hữu mang tên Lê Minh T (sinh năm 1978; trú tại: thôn Đồng G, xã Đạo T, huyện Tam Đ, tỉnh Vĩnh P); Kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tiến hành xác minh xác định, anh Lê Minh T mua chiếc xe máy trên từ cuối năm 2014 về làm phương tiện đi lại. Do không có nhu cầu sử dụng, năm 2016 anh T bán chiếc xe máy trên cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch, là chủ cửa hàng mua bán xe máy) tại địa phận thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể. Năm 2020, chị Cao Thị H mua chiếc xe máy trên tại cửa hàng mua bán xe máy trên địa bàn TP Phúc Y về sử dụng trong sinh hoạt chung của gia đình. Ngày 29/12/2021, N hỏi mượn chị H chiếc xe máy trên đi có việc, chị Hồng đồng ý giao xe, không biết việc N dùng xe máy để đi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 15/01/2022, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản trên cho chị H.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số Imei 359412081627204, gắn sim số thuê bao 0378542280 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu đen, số Imei 359462080517302, gắn sim số thuê bao 0925254435 thu giữ của N là vật chứng của vụ án chuyển Tòa giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với số tiền N đã chuyển khoản cho chị T, N khai là tiền N và chị T thỏa thuận để trả tiền giao hàng. N không có yêu cầu gì.

Về phần dân sự:

Chị T đã nhận tiền bồi thường và không đề nghị gì về dân sự, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho N. Chị N có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSĐA ngày 27 tháng 4 năm 2022của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích N về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt do bị cáo còn nông nổi bồng bột, gia cảnh khó khăn, xin hưởng án treo để đi làm hỗ trợ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 174, điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 đến 48 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Không
- Về dân sự: Không.
- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, 106 Bộ luật tố tụng hình sự Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số Imei 359412081627204, sim thuê bao số 0378542280;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu đen, số Imei 359462080517302;

Tiêu huỷ các sim thuê bao: 0925254435

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông A thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là đúng với quy định của pháp luật. Việc nhập vụ án để giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi và tội danh: Vào các ngày 27/12/2021 và 29/12/2021, Nguyễn Thị Bích N đã 02 lần có hành vi gian dối sử dụng phần mềm ứng dụng "Picsart" là ứng dụng tạo ảnh ghép và chỉnh sửa hình ảnh, tạo thông tin nội dung chuyển khoản thành công giả trên điện thoại để nhằm mục đích tạo niềm tin đối với bị hại để bị hại giao tài sản là 02 chiếc điện thoại Iphone. Tổng số tài sản N chiếm đoạt trị giá là 45.700.000 đồng. Bị cáo đã sử dụng tài sản chiếm đoạt được vào mục đích tiêu sài cá nhân, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 10h ngày 27/12/2021, Nguyễn Thị Bích N có hành vi gian dối chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128Gb, vỏ màu đen trị giá 22.8000.000 đồng và 01 sạc điện thoại trị giá 400.000 đồng của chị Nguyễn Phương T tại khu vực hồ T thuộc phường Ngô Q, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P. Tổng trị giá tài sản là 23.200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 19h ngày 29/12/2021, Nguyễn Thị Bích N có hành vi gian dối chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax loại 128Gb, vỏ

màu xanh, dây sạc điện thoại màu trắng trị giá 22.500.000 đồng của chị Nguyễn Phương T tại khu vực cầu vượt Nam H thuộc thôn Đ, xã Nam H, huyện Đông A, TP Hà N.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên cố tình phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, được chứng minh bằng tang vật do cơ quan điều tra thu giữ được, đủ căn cứ để khẳng định bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội danh và khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định: *" 1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. "*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo: Bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội từ hai lần trở lên.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cái, đã khắc phục hậu quả, tác động gia đình để bồi thường thiệt hại nên nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, ông ngoại bị cáo là người có công trong Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đặc điểm về nhân thân bị cáo thấy: Hành vi có sự tính toán, lợi dụng lòng tin của người khác để trục lợi. Tuy nhiên, bị cáo tuổi trẻ, còn bồng bột, những ngày tạm giữ, bị cáo nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình.

Hội đồng xét xử đối chiếu với quy định của pháp luật thấy rằng: Bị cáo phạm tội hai lần là có một tình tiết tăng nặng, mỗi lần cấu thành tội phạm đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ 02 tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác tại Khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, sống trong gia đình lương thiện. Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo. Bị cáo đủ điều kiện để được Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán về sửa đổi bổ

sung nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP cho bị cao hưởng án treo để bị cáo có cơ hội hoàn lương, trở thành người có ích cho xã hội cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về dân sự: Không

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số Imei 359412081627204, sim thuê bao số 0378542280;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu đen, số Imei 359462080517302;

Tiêu huỷ các sim thuê bao: 0925254435

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không phạt tiền bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điều 47; Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Áp dụng Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Áp dụng nghị Quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 24/3/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Thị Bích N 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án .

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân , phường Tích S, TP Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về dân sự: Không

Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

-Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số Imei 359412081627204, sim thuê bao số 0378542280;

-Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu đen, số Imei 359462080517302;

-Tiêu huỷ các sim thuê bao: 0925254435

Về hình phạt bổ sung: Không;

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người cso quyền lợi nghĩa

Bị hại có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thúy Hà

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *UBND phường Tích S, Vĩnh Y, Vĩnh P ;*
- *Công an huyện Đông A;*
- *Chi cục THADS huyện Đông A;*
- *Sở TP Hà N;*
- *Lưu hồ sơ.*